

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 15/6/2021

“V/v không công nhận quan hệ vợ chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Vũ;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Như Quang;

2. Bà Nguyễn Thị Lan;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2021 về việc: *“Không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Siu H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Làng O P, xã Ia P, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Rơ Lan Ch, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Làng O P, xã Ia P, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Người phiên dịch tiếng Jrai: Ông Puih Jiên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Siu H trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Siu H và ông Rơ Lan Ch chung sống như vợ chồng từ năm 1993, không có đăng ký kết hôn, hai người có tất cả 03 người con chung, gồm: Cháu Siu H, sinh ngày 21/10/2001; cháu Siu H1, sinh ngày 06/4/2003; cháu Siu Th, sinh ngày 06/3/2013. Trong quá trình chung sống, giữa bà và ông Ch phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Rơ Lan Ch không chịu lao động mà thường xuyên uống rượu, lúc

say về nhà đánh đập vợ, con; thiếu trách nhiệm trong việc chăm sóc gia đình. Bà Ch đã trình báo sự việc này đến trưởng thôn và Ban hòa giải thôn, làng cũng đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng ông Rơ Lan Ch không thay đổi cách sống. Từ tháng 4 năm 2019 đến nay, bà H đã đưa các con về nhà mẹ ruột của bà H để sinh sống, không còn sống chung với ông Rơ Lan Ch. Nay thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn không thể giải quyết nên bà H không muốn đăng ký kết hôn và tiếp tục sống chung với ông Ch, đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà với ông Rơ Lan Ch.

- Về con chung: Bà Siu H và ông Rơ Lan Ch có tất cả 03 người con chung, gồm: Cháu Siu H, sinh ngày 21/10/2001; cháu Siu H1, sinh ngày 06/4/2003 và cháu Siu Th, sinh ngày 06/3/2013. Đối với Siu H đã đủ 18 tuổi. Trong đơn khởi kiện, bà Siu H yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng các con chưa thành niên là Siu H1 và Siu Th, vì từ trước đến nay các con đều sống với bà. Tại phiên tòa, bà trình bày cháu Siu H1 đã đủ 18 tuổi nên chỉ yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Siu Th.

Trong đơn khởi kiện, bà Siu H không yêu cầu ông Rơ Lan Ch phải cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên nhưng tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, bà Siu H bổ sung thêm yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Rơ Lan Ch phải cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên là cháu Siu Th, sinh ngày 06/3/2013 với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng, cho đến khi Siu Th đủ 18 tuổi. Đối với cháu Siu H1, sinh ngày 06/4/2003, tính đến thời điểm giải quyết vụ án đã trưởng thành nên bà Siu H không yêu cầu cấp dưỡng. Tại biên bản ghi lời khai ngày 14/5/2021, bà Siu H có lời khai không yêu cầu ông Rơ Lan Ch phải cấp dưỡng nuôi con nhưng tại phiên tòa, bà Siu H tiếp tục giữ nguyên yêu cầu ông Rơ Lan Ch phải cấp dưỡng nuôi con đối với Siu Th.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Tại đơn khởi kiện, bà Siu H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải ngày 18/11/2020, đến ngày 28/12/2020, bà Siu H nộp cho Tòa án “Đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện” để bổ sung yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung của bà với ông Rơ Lan Ch. Đến ngày 14/5/2021, bà Siu H có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi kiện về giải quyết phân chia tài sản chung.

2. Ý kiến của bị đơn ông Rơ Lan Ch:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Siu H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993, không có đăng ký kết hôn và có tất cả 03 người con chung, gồm: Cháu Siu H, sinh ngày 21/10/2001; cháu Siu H1, sinh ngày 06/4/2003; cháu Siu Th, sinh ngày 06/3/2013 như lời trình bày của bà Siu H là đúng. Ông thừa nhận có thường xuyên uống rượu và lúc về nhà có mắng chửi bà Siu H nhưng không có đánh đập như bà Siu H trình bày. Ông Ch còn thương bà Siu H và thương các con nên không muốn giải quyết tại Tòa án mà muốn bà Siu H về sống chung với ông.

- Về con chung: Ông Rơ Lan Ch không đồng ý với yêu cầu của bà Siu H về việc

đề nghị Tòa án giao Siu Th, sinh ngày 06/3/2013 cho bà Siu H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và không đồng ý cấp dưỡng nuôi con, ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được nuôi con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

3. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến:

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn có nơi cư trú tại xã Ia Pếch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Do đó, việc Tòa án nhân dân huyện Ia Grai thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của BLTTDS năm 2015.

- Về việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu không công nhận là vợ chồng, tranh chấp nuôi con và chỉ cung cấp giấy khai sinh của con, Tòa án xác định là vụ án “Yêu cầu không công nhận là vợ chồng, tranh chấp nuôi con” là đúng theo yêu cầu của nguyên đơn và Điều 28 BLTTDS năm 2015.

- Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Đảm bảo theo quy định tại các Điều 208, Điều 209, Điều 210 và Điều 211 của BLTTDS năm 2015.

- Về thời hạn xét xử: Ngày 23/6/2020, Tòa án thụ lý vụ án. Ngày 28/01/2021 Tòa án thụ lý bổ sung. Ngày 21/5/2021 ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 Điều 203 của BLTTDS.

- Về gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai nghiên cứu: Đảm bảo về thời hạn theo quy định tại Khoản 2 Điều 220 của BLTTDS.

- Về việc tổng đạt văn bản tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng đảm bảo theo quy định tại các Điều 174, Điều 175, Điều 177, Điều 179, Điều 196, Điều 208 và Điều 220 của BLTTDS.

- Việc tuân theo pháp luật của HĐXX, Thư ký tại phiên tòa: HĐXX đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn và bị đơn: Nguyên đơn và bị đơn chấp hành đảm bảo theo quy định tại Điều 70, 71 và 72 của BLTTDS.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 14, Điều 15 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Về hôn nhân: Không công nhận chị Siu H và anh Rơ Lan Ch là vợ chồng; về con chung: Chị H và anh Ch có một con chung là cháu Siu Th, sinh ngày 06/3/2013. Hiện cháu Thiếp đang ở với chị H và có nguyện vọng sống với mẹ. Vì vậy, giao cháu Thiếp cho chị Siu H trực tiếp trông năm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình; về cấp dưỡng: Anh Rơ Lan Ch phải cấp dưỡng nuôi cháu Siu Th mức 1.000.000 đồng/tháng; về tài sản: Không yêu cầu; về án phí: Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326, Điều 147 BLTTDS thì chị Siu H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh Rơ Lan Ch phải chịu án phí cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn là bà Siu H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà với ông Rơ Lan Ch và quyền được nuôi con nên Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “Yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng và tranh chấp nuôi con của nam, nữ chung sống như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn” quy định tại Khoản 7 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là ông Rơ Lan Ch có địa chỉ cư trú tại: Làng O P, xã Ia P, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai nên căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Siu H và ông Rơ Lan Ch sống chung như vợ chồng từ năm 1993 nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn. Tại điểm b Khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 có quy định: *“Nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 03/01/1987 đến ngày 01/01/2001, mà có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này thì có nghĩa vụ đăng ký kết hôn trong thời hạn hai năm, kể từ 01/01/2001 đến 01/01/2003. Từ sau ngày 01/01/2003 mà họ không đăng ký kết hôn thì pháp luật không công nhận họ là vợ chồng”*. Tuy ông Rơ Lan Ch và bà Siu H sống chung với nhau từ năm 1993 và có 03 con chung nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định nên pháp luật không công nhận là vợ chồng. Tại phiên tòa, bà Siu H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không công nhận bà Siu H và ông Rơ Lan Ch là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Tại Điều 15 Luật hôn nhân và gia đình có quy định: *“Quyền và nghĩa vụ giữa nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng và con được giải quyết theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình về quyền, nghĩa vụ của cha, mẹ và con”*.

Xét yêu cầu về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, thấy rằng: Tại phiên tòa, bà Siu H và ông Rơ Lan Ch đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi con chưa thành niên là cháu Thiếp, sinh ngày 06/3/2013. Tuy nhiên, xét về điều kiện trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên, bà Siu H chứng minh rằng, bản thân có thu nhập ổn định từ việc chăm sóc vườn cà phê, điều và có nhà riêng nên đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Siu Th. Cháu Siu Th có nguyện vọng là mong muốn tiếp tục được ở cùng với mẹ. Trong khi đó, ông Rơ Lan Ch thừa nhận bản thân thường hay uống rượu, lúc say về nhà hay chửi mắng người khác. Do đó, để đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất của con chưa thành niên, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Siu Th, sinh ngày 06/3/2013 cho bà Siu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Bà Siu H yêu cầu ông Rơ Lan Ch phải cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên là có căn cứ theo quy định tại Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Ông Rơ Lan Ch phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với Siu Th, sinh ngày 06/3/2013 với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 7/2021 cho đến khi Siu Th đủ 18 tuổi.

[2.3]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Sau khi Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, bà Siu H có bổ sung yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung của bà với ông Rơ Lan Ch nhưng trước khi Tòa án mở phiên tòa, bà Siu H đã có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đã rút. Nếu có tranh chấp về chia tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản, bà Siu H và ông Rơ Lan Ch có quyền khởi kiện một vụ án khác để được giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Siu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; ông Rơ Lan Ch phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 217; Điều 227; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14; Điều 15; Điều 71; Điều 72; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Siu H.

- Tuyên bố không công nhận bà Siu H và ông Rơ Lan Ch là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Siu Th, sinh ngày 06/3/2013 cho bà Siu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ông Rơ Lan Ch phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 7/2021 cho đến khi cháu Siu Th đủ 18 tuổi.

Bà Siu H và ông Rơ Lan Ch đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về chia tài sản chung.

3. Về án phí: Bà Siu H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0006044 ngày

23/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai. Ông Rơ Lan Ch phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng.

Hoàn trả cho bà Siu H số tiền tạm ứng phí 5.625.000 đồng (*Năm triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0011837 ngày 19/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Siu H và ông Rơ Lan Ch có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Về thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND xã Ia Pêch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Hồng Vũ